TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 159/2018/HS-ST Ngày 13-11-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Bích Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Duy Khương

2. Bà Hoàng Thanh Thúy

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Ông Hoàng Mạnh Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 168/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Quàng Văn M (tên gọi khác: không), sinh ngày 10 tháng 11 năm 1998 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản N, xã C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Quàng Văn L, sinh năm 1978 và bà Lò Thị X, sinh năm 1980; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: có 01 tiền án về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, ngày 23/5/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 06 tháng tù giam; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 7 năm 2018, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 31/7/2018 tại khu vực tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Quàng Văn M bị tổ công tác Công an phường

Tô Hiệu, thành phố Sơn La phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 05 viên nén màu hồng đồng dạng hình tròn (Quàng Văn M cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra giao nộp, M khai nhận là hồng phiến cất giữ để sử dụng).

Ngoài ra còn tạm giữ của bị cáo Quàng Văn M: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu xám đen đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Quàng Văn M khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 31/7/2018, Quàng Văn M đón xe mô tô ôm từ nhà ở bản N, xã C, thành phố Sơn La đến khu vực tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, M gặp và hỏi mua được của một người nam giới không biết họ tên, địa chỉ ở đâu 05 viên hồng phiến được gói trong 01 mảnh nilon màu trắng với giá 500.000,đ (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được số ma túy, M cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ ra tìm nơi sử dụng thì bị Cơ quan công an phát bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng thu giữ.

Cùng ngày 31/7/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng, kết quả: 05 viên nén đồng dạng hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,42 gam. Lấy 03 viên nén màu hồng ký hiệu M1 = 0,27 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy, còn lại 02 viên nén màu hồng đồng dạng hình tròn có khối lượng 0,19 gam ký hiệu M2 làm mẫu lưu kho.

Tại Kết luận giám định số 934 ngày 03/8/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: "Mẫu giám định ký hiệu M1 là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,27 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,46 gam loại Methamphetamine". Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Về nguồn gốc 0,46 gam Methamphetamine bị thu giữ: Bị cáo Quàng Văn M khai nhận đã mua của một người nam giới không biết họ tên, địa chỉ vào ngày 31/7/2018 tại khu vực tổ 04, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma tuý bị thu giữ.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 152/CT-VKSTP ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Quàng Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Quàng Văn M từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án*:* Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì có viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn M. Sinh năm: 1998. Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 31/7/2018. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu trắng; Mẫu lưu kho ký hiệu M2 = 0,19 gam", mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La và 06 chữ ký, 06 họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại cho bị cáo Quàng Văn M: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S đã qua sử dụng đã được niêm phong trong 01 (Một) Chiếc phong bì có viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: " Vật chứng 01 (Một) Điện thoại di động Iphone 5S thu giữ của Quàng Văn M. Sinh năm 1998 tại: tổ 4, phường Tô Hiệu, TP Sơn La ngày 31/7/2018", mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của Công an phường Tô Hiệu và 06 chữ ký, 06 dòng họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiêm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Quàng Văn M nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về hoạt động "Điều tra", "Truy tố", đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để bị cáo thực hiện đúng, đủ các quyền và nghĩa vụ của họ.

[2] Về nội dung: Ngày 31/7/2018, Quàng Văn M đã có hành vi cất giấu trái phép 0,46 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo.

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 50 phút ngày 31/7/2018 tại tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Quàng Văn M cùng vật chứng thu giữ là 0,46 gam Methamphetamine; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 934 ngày 03/8/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Lê Nhật T, sinh năm 1960, trú tại: tổ Y, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Quàng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Quàng Văn M đã có 01 tiền án về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, ngày 23/5/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La , tỉnh Sơn La xử phạt 06 tháng tù chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý , do vậy tội phạm thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, do đó hành vi tàng giữ trái phép 05 viên ma túy có tổng khối lượng là 0,46 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố đối với bị cáo Quàng Văn M là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

[5] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Vật chứng vụ án:*

Đối với vật chứng gồm: 01 (Một) Chiếc phong bì có viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn M. Sinh năm: 1998. Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 31/7/2018. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu trắng; Mẫu lưu kho ký hiệu M2 = 0,19 gam", là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S thu giữ của Quàng Văn M: Quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo Quàng Văn M, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Quàng Văn M.

[7] *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn M phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Quàng Văn M 15 (mười năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 31/7/2018). Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án*:* Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì có viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn M. Sinh năm: 1998. Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 31/7/2018. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu trắng; Mẫu lưu

kho ký hiệu M2 = 0,19 gam", mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La và 06 chữ ký, 06 họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại cho bị cáo Quàng Văn M: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S đã qua sử dụng đã được niêm phong trong 01 (Một) Chiếc phong bì có viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: " Vật chứng 01 (Một) Điện thoại di động Iphone 5S thu giữ của Quàng Văn M. Sinh năm 1998 tại: tổ 4, phường Tô Hiệu, TP Sơn La ngày 31/7/2018", mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của Công an phường Tô Hiệu và 06 chữ ký, 06 dòng họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiêm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Quàng Văn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Quàng Văn M được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/11/2018)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Hoàng Thị Bích Hồng